

## Câu chuyện của Spencer

**“Tôi đã bắt đầu nghi ngờ thính giác của Spencer có điều gì đó không ổn từ lúc cháu được khoảng 12 tháng tuổi, nhưng mỗi khi tôi nêu lên những điều mình lo lắng thì tôi lại bị gạt đi và bảo là tôi phản ứng quá mức. Cháu vượt qua được xét nghiệm thính giác do y tá chăm sóc sức khỏe bà mẹ thực hiện mà không hề gặp trở ngại gì và có vẻ như cháu nghe được tiếng lục lạc đeo trên cổ con mèo chúng tôi nuôi cũng như giọng nói của hai vợ chồng tôi.**

Khi cháu được 12 tháng tuổi, tôi hỏi những người chăm sóc cháu ở nhà trẻ xem liệu họ có bất kỳ lo ngại gì về thính giác của cháu hay không và tôi được cho hay là không có điều gì trục trặc cả. Bởi vậy [tôi] bỏ lơ tiếng chuông cảnh báo trong đầu mình. Khi cháu vẫn không nói được dù chỉ một chữ lúc 14 tháng tuổi, tôi được cho hay ‘gia đình mình có truyền thống biết nói muộn’. Bởi vậy tôi gạt bỏ những điều mình lo ngại cho đến khi những người chăm sóc ở nhà trẻ nhận

thấy dường như Spencer không đáp lại khi được gọi tên – mà cháu đã phát triển những kỹ năng quan sát đặc biệt giúp cháu tránh không phải đi chẩn đoán trong thời gian quá dài.

Bác sĩ gia đình của chúng tôi gửi thư giới thiệu lên bệnh viện và tôi được cho hay là danh sách chờ có thể có nghĩa là chúng tôi sẽ phải chờ lên đến ba tháng. Vì không hài lòng với điều đó nên tôi đã tìm kiếm việc xét nghiệm thính học trên mạng internet và sau nhiều cuộc điện thoại tôi đã nhận được một cuộc hẹn vào tuần sau đó tại trung tâm y tế cộng đồng địa phương để gặp một chuyên gia thính học để hẹn. Chị đã báo cho tôi biết ngay rằng Spencer bị khiếm thính vừa phải ở cả hai tai. Chị đã sắp xếp gửi thư giới thiệu lên cơ quan Thính giác Úc châu. Trong tuần sau đó, chúng tôi có một cuộc hẹn với họ và ngay lập tức họ làm khuôn cho hai tai của cháu. Spencer được cho đeo máy trợ thính chỉ trong vòng hai tuần kể từ lần chẩn đoán đầu tiên và đeo máy suốt nhiều tháng tiếp theo trước khi chúng tôi được gặp một chuyên gia tai mũi họng. Mọi việc diễn ra khá nhanh.

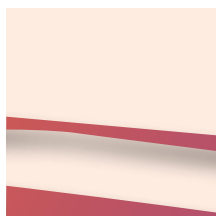
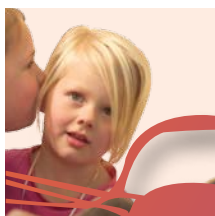
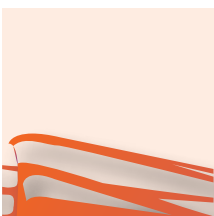
Phản ứng ban đầu khi tôi phát hiện ra Spencer bị khiếm thính là mặc cảm cho rằng tôi đã không hành động theo những điều tôi lo lắng trước đây cũng như những lo sợ về tương lai của cháu. Khi tôi đã quen với ý tưởng đó, tôi cảm thấy an ủi vì cháu có thể nghe được một số tiếng động mà không cần đeo máy trợ thính và do đó có thể nghe được tiếng nói của chúng tôi.

Trước đó, một chuyên gia thính học có nói rằng Spencer sẽ hoàn toàn ổn thỏa với máy trợ thính và điều đó giúp cho tôi thấy phần chấn trong những tuần đầu tiên.

Chị dâu của tôi là một hiệu phó một trường tiểu học ở bang NSW và cho tôi biết ở trường của chị có ba học sinh đeo máy trợ thính. Tôi cảm thấy khá thoải mái khi hỏi chị vài câu về các học sinh này và được cho biết rằng cả ba cháu đều thông minh, có nhiều bạn bè và có thể nói rõ ràng và không bị thiệt thòi về mặt học vấn nhờ sự trợ giúp của các hệ thống FM và các lớp học đặc biệt.

Tôi sợ rằng Spencer sẽ bị chọc ghẹo ở trường vì những trở ngại về thính giác của cháu và tôi được cho biết rằng trẻ em có thể bị chọc ghẹo vì rất nhiều lý do, chẳng hạn như đeo kiếng, béo phì, bị chậm bội nhiễm (eczema), đeo niềng răng, hay đeo máy trợ thính và rằng Spencer cần có một lòng tự tôn mạnh mẽ để phớt lờ những lời chọc ghẹo của bạn bè. Do đó, mục tiêu của tôi là trang bị cho Spencer lòng tự tin lành mạnh và chấp nhận sự khác biệt giữa người với người.

Khi tôi xem xét nhiều khuyết tật có thể xảy ra cho con người, thật đúng là buồn cười nếu tôi phàn nàn rằng Spencer bị khiếm thính. Tôi đã lớn lên cùng với hai người chị bị bệnh tiểu đường vị thành niên và tôi biết rõ rằng có những người phải đeo thêm gánh nặng trong đời của họ và tôi thà có một người con bị trở ngại về thính giác còn hơn là phải tiêm insulin cho cháu một ngày bốn lần.



Vietnamese



Spencer được 18 tháng tuổi thì cháu được cho đeo máy trợ thính và ngay từ đầu cháu đã chịu đeo. Cháu chỉ gỡ máy ra khi cháu ngồi trong xe hơi trong khoảng sáu tuần đầu tiên. Tôi nghĩ là cháu hiểu rằng máy trợ thính đã tạo nên sự khác biệt to lớn và việc cháu chịu đeo máy đã giúp cho việc đó trở nên dễ dàng hơn rất nhiều đối với chúng tôi. Những người chăm sóc cho cháu ở nhà trẻ cho biết là thái độ ‘chán nản’ của cháu đã giảm hẳn sau khi cháu nghe được. Chỉ vài tuần sau đó là chúng tôi hoàn toàn cảm thấy an tâm về máy trợ thính, kể cả việc đeo máy trợ thính lên hai tai cho Spencer và quy trình lau chùi. Khi Spencer được cho đeo máy trợ thính lần đầu tiên, chúng tôi chọn màu xanh dương sáng cho cả máy và khuôn. Điều này có nghĩa là máy trông thật nổi bật và có thể được tìm thấy dễ dàng trong trường hợp bị gỡ ra và ích lợi chính mà tôi thấy được đó là người ta (đặc biệt là trẻ em) rất là thẳng thắn khi hỏi ‘đó là cái gì vậy?’. Tôi thấy rằng càng phải giải thích là Spencer bị khiếm thính thì bản thân tôi càng trở nên dễ chịu với sự thật đó. Quả thực, chỉ sau một khoảng thời gian ngắn, tôi nhận thấy rằng Spencer trông có vẻ ‘kỳ kỳ’ nếu cháu không đeo máy trợ thính.

Gia đình và bạn bè tự nhiên là ủng hộ chúng tôi khi họ biết tin đó nhưng dần dần họ bắt đầu hỏi những câu đại loại như là: ‘Liệu thính giác của cháu có khá hơn không?’, ‘Cháu sẽ phải đeo máy trợ thính bao lâu?’ và ‘Tại sao cháu học ngôn ngữ Auslan trong khi cháu có thể nghe được nhờ đeo máy trợ thính?’. Tôi nhận thấy rằng ngay trong lần đầu tiên tôi cho họ biết cái tin đó, tôi phải nói rõ một sự thật rằng thính giác của Spencer sẽ không cải thiện, nếu không thì họ cứ đinh ninh rằng theo thời gian tình hình sẽ khá hơn.

Nhìn chung, tôi nhận thấy rằng mọi người mà chúng tôi liên lạc kể từ khi Spencer được chẩn đoán đều cực kỳ vui tính; từ các chuyên gia thính học đến các nhân viên của cơ quan Thính giác Úc châu và chương trình can thiệp từ sớm. Chúng tôi rất ấn tượng vì chúng tôi được chăm sóc ở mức độ cao. Tôi nhận thấy tất cả trải nghiệm đều có ích xét từ góc độ phát triển cá nhân; phải thử thách bản thân về những niềm tin đã có trước đây về ‘khuyết tật’; phải giúp cho bạn bè, gia đình và cộng đồng ở nhà trẻ hiểu được điều gì đang xảy ra với Spencer; phải nói chuyện với những người điếc rất nặng mà không biết tí gì về ngôn

ngữ Auslan; gặp gỡ những phụ huynh cũng có con bị khiếm thính ở các mức độ khác nhau. Trải nghiệm này đã đưa tôi ra khỏi ‘vùng dễ chịu’ với số lần nhiều hơn là tôi có thể đếm nổi và rốt cuộc thì đây lại là điều tốt đẹp cho sự phát triển của bản thân tôi cũng như cho tương lai của Spencer. Tôi được biết rằng Spencer sẽ kế thừa vị trí đầu tàu của cha mẹ mình trong cách cháu nhìn về ‘khuyết tật’ của mình. Đây là lý do tại sao gia đình tôi dự định sẽ hòa nhập hoàn toàn vào cộng đồng khiếm thính và hết lòng nắm lấy cơ hội này.

© Bản quyền của Bang Victoria, 2010

Được Bộ Giáo dục và Phát triển Trẻ thơ cho phép

